

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**Điều 2.** Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch kèm theo Quyết định này bảo đảm tiến độ, hiệu quả, và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để th/h);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

**BỘ TRƯỞNG**

Nguyễn Kim Sơn

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1164/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Thực hiện Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Chiến lược), Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH

- Xây dựng và triển khai các nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện Chiến lược thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Là cơ sở để các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát, xây dựng, điều chỉnh các kế hoạch, chương trình hành động liên quan nhằm thực hiện Chiến lược phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Là cơ sở để tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chiến lược, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện và điều chỉnh mục tiêu của Chiến lược (nếu cần thiết) để phù hợp với tình hình thực tế mỗi giai đoạn.

#### II. YÊU CẦU

- Kế hoạch này phải bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược.
- Kế hoạch phải đảm bảo tính khả thi, đúng chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Bộ, thể hiện vai trò của đơn vị chủ trì và sự hợp tác giữa các đơn vị trong và ngoài Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai thực hiện Chiến lược.

#### III. CÁC NHIỆM VỤ CHUNG

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, mục tiêu của Chiến lược. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến nội dung của Chiến lược; phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan, các địa phương cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ 5 năm, hằng năm; xây dựng các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về phát triển giáo dục theo phân cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện, kiểm điểm, đánh giá tình hình triển khai và mức độ, khả năng đạt được các mục tiêu của Chiến lược, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chiến lược theo từng giai đoạn. Đề xuất

điều chỉnh mục tiêu cho phù hợp với bối cảnh khi cần thiết để đảm bảo tính khả thi cao.

2. Tổ chức thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp trong Chiến lược đảm bảo sự nhất quán với việc tổ chức thực hiện các chương trình hành động của Chính phủ thực hiện các Nghị quyết của Đảng, các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của địa phương và của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong từng thời kỳ.

#### **IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)**

##### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Hàng năm, các đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao của Chiến lược và Kế hoạch này, đề xuất kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Nguồn kinh phí: Kinh phí chi thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

##### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ:

- Tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao tại mục III và Phụ lục kèm theo Quyết định này, bảo đảm chất lượng và đúng thời hạn yêu cầu; tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể điều hành trong lĩnh vực phụ trách, kịp thời báo cáo, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ xem xét, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện các nhiệm vụ đơn vị được giao phụ trách.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan, đơn vị liên quan trong tham mưu, đề xuất giải pháp, biện pháp cụ thể trong thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chiến lược khi có yêu cầu.

2. Vụ Kế hoạch – Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các đơn vị chủ động báo cáo Bộ trưởng và Lãnh đạo Bộ phụ trách xem xét, đồng thời cung cấp thông tin về Vụ Kế hoạch – Tài chính để tổng hợp./.

Phụ lục

**Phân công thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

(Kèm theo Quyết định số *M64* /QĐ-BGDĐT ngày *26* tháng *4* năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
1	<b>Tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045</b>				
1.1	Tuyên truyền về Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024	Báo Giáo dục và Thời đại	Các đơn vị có liên quan	Quý I/2025	Tài liệu, sản phẩm tuyên truyền
1.2	Tổ chức Hội nghị phổ biến/triển khai nội dung Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan	Quý I/2025	Hội nghị
2	<b>Hoàn thiện thể chế trong giáo dục và đào tạo</b>				
2.1	Phối hợp thực hiện rà soát, đề xuất, hoàn thiện hệ thống pháp luật, các cơ chế, chính sách về giáo dục, đào tạo	Vụ PC	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới.
2.2	Nghiên cứu đề xuất xây dựng Luật Học tập suốt đời	Cục GDNN-GDTX	Các đơn vị có liên quan	2027	Luật được ban hành
2.3	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục	Vụ PC	Các đơn vị có liên	2025	Luật được ban hành

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
			quan		
2.4	Triển khai xây dựng Luật Giáo dục Đại học (sửa đổi)	Vụ GDĐH	Các đơn vị có liên quan	2025	Luật được ban hành
2.5	Nghiên cứu đề xuất giải pháp để hoàn thiện cơ chế, chính sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo; các chính sách ưu đãi về đất đai, tín dụng và thuế đối với tất cả cơ sở giáo dục... bảo đảm tính đồng bộ của các văn bản pháp luật liên quan, nhất là về đầu tư, tài chính, tài sản công, ngân sách nhà nước	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới.
2.6	Ban hành chương trình giáo dục mầm non mới	Vụ GDMN	Các đơn vị có liên quan	2028	Văn bản ban hành Chương trình giáo dục mầm non mới
2.7	Xây dựng và ban hành chuẩn chương trình đào tạo các khối ngành, lĩnh vực về giáo dục đại học phù hợp với chuẩn mực và thông lệ quốc tế và Khung trình độ quốc gia Việt Nam	Vụ GDĐH	Các đơn vị có liên quan	2027	Các văn bản ban hành chuẩn chương trình đào tạo cho các khối ngành, lĩnh vực.
2.8	Xây dựng Nghị định quy định về liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân	Vụ GDĐH	Các đơn vị có liên quan	2025	Nghị định của Chính phủ ban hành
2.9	Hoàn thiện Khung trình độ quốc gia Việt Nam và Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân	Vụ GDĐH	Các đơn vị có liên quan	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
2.10	Nghiên cứu hoàn thiện các quy định về tự chủ đại học phù hợp với xu hướng chung của thế giới	Vụ GDĐH	Vụ TCCB, Vụ KHTC và các đơn vị có liên quan	2026	Nghị định của Chính phủ ban hành

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
2.11	Phối hợp hoàn thiện các quy định liên quan đến khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học; hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích thương mại hoá kết quả nghiên cứu khoa học và hợp tác nghiên cứu, triển khai giữa các cơ sở giáo dục đại học với doanh nghiệp	Cục KHCNTT	Các đơn vị có liên quan	2027	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới.
2.12	Nghiên cứu xây dựng hành lang pháp lý về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Cục KHCNTT	Các Vụ, Cục bậc học theo chức năng nhiệm vụ và các đơn vị có liên quan	2026	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới.
2.13	Nghiên cứu, đề xuất việc hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục	Cục NGCBQLGD	Các đơn vị có liên quan	2025-2026	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới.
<b>3</b>	<b>Đổi mới quản lý giáo dục và quản trị nhà trường</b>				
3.1	Tiếp tục triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm đổi mới công tác quản lý nhà nước về giáo dục; đổi mới bộ máy quản lý theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trong việc quyết định về biên chế, tổ chức bộ máy, chính sách đối với nhà giáo và phân bổ ngân sách nhà nước cho ngành giáo dục	Vụ TCCB	Các Vụ, Cục bậc học theo chức năng nhiệm vụ và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
3.2	Triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm đổi mới cơ chế quản trị cơ sở giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại phù hợp với quá trình hội nhập quốc tế và thực tiễn ở nước ta; tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm gắn với	Các Vụ, Cục bậc học theo chức năng nhiệm vụ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
	nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ của các cơ sở giáo dục; bảo đảm việc tham gia của người học, gia đình và xã hội trong giám sát các cơ sở giáo dục				
3.3	Xây dựng Đề án xây dựng văn hóa học đường giai đoạn 2026 - 2035	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
3.4	Triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm thực hiện việc bí thư cấp ủy kiêm chủ tịch hội đồng trường, hội đồng đại học công lập; làm rõ chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ giữa chủ tịch hội đồng trường với hiệu trưởng để có quy định phù hợp với thực tiễn, có tính đến đặc thù của các trường thuộc khối Công an, Quân đội	Vụ TCCB	Các đơn vị có liên quan	2026	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
3.5	Triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát về giáo dục	Các Vụ, Cục theo chức năng nhiệm vụ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
<b>4</b>	<b>Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục</b>				
4.1	Xây dựng Đề án phát triển và bảo tồn tiếng nói, chữ viết các dân tộc giai đoạn 2030 - 2045	Vụ GDPT	Các đơn vị có liên quan	2029	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
4.2	Triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác xóa mù chữ	Cục GDNNGD TX	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
4.3	Hoàn thiện chính sách hỗ trợ cho người học là đối tượng chính sách xã hội, người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; chính sách cho	Vụ GDPT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
	sinh viên theo chế độ cử tuyển, học sinh trường dự bị đại học, người học là người dân tộc thiểu số rất ít người				chỉ đạo, hướng dẫn
4.4	Hoàn thiện chính sách hỗ trợ cho người học là đối tượng trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo; chính sách tín dụng giáo dục, học bổng, trợ cấp xã hội cho người học	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
4.5	Hoàn thiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt, tạo cơ hội học tập công bằng cho mọi người	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan	2025	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
4.6	Triển khai hoạt động, giải pháp nhằm bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người khuyết tật.	Vụ GDPT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
<b>5</b>	<b>Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của người dân</b>				
5.1	Hướng dẫn các địa phương rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể, bảo đảm đủ trường, lớp học và trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở tiến tới thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm. Khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục tư thục ở những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển	Vụ GDPT	Vụ GDMN và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
5.2	Hướng dẫn các địa phương rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên theo hướng giáo dục mở, linh hoạt, hiệu quả bảo đảm đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của mọi người dân, xây dựng xã hội học tập	Cục GDNNGDTEX	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hàng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
5.3	Nghiên cứu, thí điểm và triển khai các mô hình trường học mới như trường học số, trường học thông minh	Vụ GDPT	Vụ GDMN và các đơn vị có liên quan	2026	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
5.4	Triển khai Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Vụ GDDH	Các đơn vị có liên quan	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
5.5	Triển khai Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Vụ GDPT	Các đơn vị có liên quan	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
5.6	Nghiên cứu xây dựng mô hình trường THPT kỹ thuật hoặc trường THPT có những lớp học chương trình giáo dục phổ thông đồng thời có những lớp học nghề	Cục GDNNGDTEX	Các đơn vị có liên quan	2027	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
5.7	Nghiên cứu xây dựng mô hình cơ sở giáo dục mầm non chất lượng cao, phát triển các cơ sở giáo dục mầm non độc lập tự thực đa dạng các loại hình cung ứng dịch vụ giáo dục	Vụ GDMN	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm, thường xuyên	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6	<b>Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá chất lượng giáo dục</b>				
6.1	Xây dựng Đề án đổi mới chương trình giáo dục mầm non	Vụ GDMN	Các đơn vị có liên	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
			quan		
6.2	Xây dựng Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi	Vụ GDMN	Các đơn vị có liên quan	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
6.3	Xây dựng Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Vụ GDMN	Các đơn vị có liên quan	2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
6.4	Triển khai các hoạt động, giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 ; đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Kỹ thuật, Công nghệ, Toán học (STEM) và nghiên cứu khoa học trong trường phổ thông	Vụ GDPT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6.5	Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Vụ GDPT	Các đơn vị có liên quan	2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
6.6	Xây dựng Đề án đảm bảo điều kiện để thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo Luật Giáo dục năm 2019	Vụ GDPT	Các đơn vị có liên quan	2027	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
6.7	Triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp tham gia xây dựng chương trình, tài liệu, đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp ở trường phổ thông và các trung tâm giáo dục thường xuyên	Cục GDNNGD TX	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6.8	Nghiên cứu xây dựng khung kỹ năng bồi dưỡng, thúc đẩy tinh thần doanh nhân, tinh thần khởi nghiệp cho học sinh phổ thông	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	2028	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
6.9	Xây dựng Đề án phát triển giáo dục thường xuyên đa dạng về nội dung và hình thức, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân	Cục GDNNGD TX	Các đơn vị có liên quan	2028	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
6.10	Rà soát sửa đổi chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông	Cục GDNNGD TX	Các đơn vị có liên quan	2026	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6.11	Rà soát sửa đổi chương trình xóa mù chữ, xây dựng chương trình xóa mù chữ chức năng cho người lớn	Cục GDNNGD TX	Các đơn vị có liên quan	2028	Văn bản ban hành Chương trình xóa mù chữ
6.12	Hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực các ngành đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhất là các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới như trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, bán dẫn,...	Vụ GDĐH	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6.13	Triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức, bảo đảm thời lượng phù hợp để tổ chức các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, phổ biến kiến thức pháp luật, kỹ năng sống; hoạt động giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho học sinh, sinh viên	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6.14	Triển khai các hoạt động, giải pháp để tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, xây dựng	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên	Thường xuyên, hằng	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
	trường học an toàn, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh toàn diện cả về thể chất và tinh thần		quan	năm	định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6.15	Triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm đổi mới đánh giá người học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Hoàn thiện các phương thức đánh giá, tiếp cận các thông lệ tốt của quốc tế, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin và tăng cường phân tích kết quả đánh giá phục vụ dạy học và quản lý giáo dục	Các Vụ, Cục bậc học theo chức năng nhiệm vụ	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6.16	Triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo trình độ đại học	Cục QLCL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
6.17	Xây dựng Đề án quốc gia “Từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học” giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045	Vụ GDPT	Các đơn vị có liên quan	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
6.18	Xây dựng Đề án đổi mới hình thức thi tốt nghiệp THPT thí điểm thi trên máy tính từ năm 2027 và triển khai đồng bộ sau năm 2030	Cục QLCL	Các đơn vị có liên quan	2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
7	<b>Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục</b>				
7.1	Xây dựng Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2026 - 2035	Cục NGCBQLGD	Các đơn vị có liên quan	2026	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
7.2	Sửa đổi, bổ sung Đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng	Vụ GDĐH	Các đơn vị có liên quan	2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
	yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2030				
7.3	Xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh giai đoạn 2026 - 2035	Vụ GDQPAN	Các đơn vị có liên quan	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
7.4	Xây dựng Đề án xây dựng cơ chế, chính sách đột phá để thu hút, sử dụng chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài về giảng dạy, nghiên cứu và làm việc ở các cơ sở giáo dục Việt Nam	Cục HTQT	Các đơn vị có liên quan	2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
<b>8</b>	<b>Bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục</b>				
8.1	Nghiên cứu cơ chế phân bổ nguồn lực theo hướng chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ giáo dục theo kết quả đầu ra	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hàng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
8.2	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích cộng đồng, xã hội tham gia phát triển giáo dục, nhất là đầu tư phát triển các loại hình cơ sở giáo dục tư thục đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là loại hình tư thục chất lượng cao và không vì lợi nhuận; để tăng cường huy động và thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước cho phát triển giáo dục	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hàng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
8.3	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để khuyến khích hình thành các quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp học sinh, sinh viên nghèo có thành tích học tập tốt	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hàng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
8.4	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển các hình thức liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, chuyên giao kết quả nghiên cứu, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo	Cục KHCNTT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
8.5	Xây dựng, triển khai Chương trình tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2026 - 2035	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
8.6	Xây dựng, thực hiện Chương trình đầu tư công hiện đại hoá giáo dục đại học	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan	2025	Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ
8.7	Thực hiện phân bổ ngân sách chi sự nghiệp khoa học công nghệ tương xứng với năng lực và kết quả hoạt động khoa học công nghệ của các cơ sở giáo dục đại học	Vụ KHTC	Cục KHCNTT, Vụ GDĐH và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
<b>9</b>	<b>Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục</b>				
9.1	Triển khai Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Cục KHCNTT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
9.2	Xây dựng Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2030	Cục KHCNTT	Các đơn vị có liên quan	2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
9.3	Xây dựng và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở, đáp ứng cơ hội học tập suốt đời cho người dân	Vụ GDĐH	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
					chỉ đạo, hướng dẫn
9.4	Triển khai thực hiện Đề án thí điểm mô hình giáo dục đại học số	Vụ GDĐH	Các đơn vị có liên quan	2025	Kế hoạch được ban hành
10	<b>Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học</b>		Các đơn vị có liên quan		
10.1	Xây dựng Đề án tăng cường hoạt động nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với hoạt động đào tạo trong cơ sở giáo dục đại học	Cục KHCNTT	Các đơn vị có liên quan	2026	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
10.2	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường công bố khoa học, khuyến khích xuất bản và phổ biến các công trình nghiên cứu khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế, bảo đảm liên chính học thuật. Nâng cao chất lượng tạp chí khoa học của các cơ sở giáo dục đại học để gia nhập hệ thống trích dẫn có uy tín của khu vực và thế giới	Cục KHCNTT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
10.3	Xây dựng Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035	Vụ HSSV	Các đơn vị có liên quan	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành
10.4	Tiếp tục triển khai Chương trình nghiên cứu cấp quốc gia về khoa học giáo dục và đẩy mạnh nghiên cứu khoa học giáo dục ở các cơ sở giáo dục và đào tạo	Viện KHGDVN	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
10.5	Xây dựng, thực hiện các đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho phát triển các ngành kinh tế quan trọng và các lĩnh vực công nghệ cao	Vụ GDĐH	Cục KHCNTT và các đơn vị có liên quan	2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
11	<b>Tăng cường hội nhập quốc tế</b>				
11.1	Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh và tăng cường hợp tác về đào tạo, nghiên cứu giữa các cơ sở giáo dục Việt Nam với các cơ sở giáo dục nước ngoài có uy tín	Cục HTQT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
11.2	Thực hiện tham chiếu Khung trình độ quốc gia Việt Nam với các khung trình độ quốc gia các nước, các khu vực	Vụ GDĐH	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Báo cáo tham chiếu của Bộ GDĐT
11.3	Tham gia các cơ chế công nhận văn bằng, tín chỉ quốc tế và khu vực; các chương trình đánh giá, xếp hạng chất lượng giáo dục quốc tế đối với giáo dục phổ thông và các bảng xếp hạng đại học quốc tế có uy tín	Cục QLCL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
11.4	Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường trao đổi học sinh, sinh viên và giảng viên; đẩy mạnh việc thu hút sinh viên quốc tế đến học tập tại Việt Nam.	Cục HTQT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
11.5	Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước, nhất là đào tạo giảng viên trình độ tiến sĩ và chuyên gia các ngành kỹ thuật, công nghệ cao, các ngành trọng điểm mà Việt Nam có nhu cầu	Cục HTQT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
11.6	Tăng cường đưa tiếng Việt và văn hóa Việt Nam ra nước ngoài; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho người nước ngoài ở Việt Nam	Cục HTQT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

STT	Nhiệm vụ/giải pháp thực hiện	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức/Kết quả thực hiện
11.7	Đẩy mạnh hợp tác và đầu tư với nước ngoài; thu hút các cơ sở giáo dục đại học uy tín của nước ngoài mở phân hiệu tại Việt Nam	Cục HTQT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; các hoạt động xúc tiến hợp tác, đầu tư được tổ chức; ấn phẩm quảng bá, giới thiệu giáo dục Việt Nam được ban hành.
11.8	Phát triển các trường đại học theo hiệp định hợp tác đã ký giữa Việt Nam và nước ngoài	Cục HTQT	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm	Các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản quy định mới; Báo cáo/Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn
12	<b>Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chiến lược; tổ chức sơ kết, tổng kết Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045</b>	Vụ KHTC	Các đơn vị có liên quan	Định kỳ hằng năm. 05 năm, 10 năm	Hội nghị/Báo cáo.